



USAID
TỪ NHÂN DÂN MỸ



DỰ ÁN “HÒA NHẬP 1”

Hoạt động trị liệu
đối với trẻ khuyết tật trí tuệ



Mục tiêu học tập

Sau khi kết thúc bài học, học viên sẽ có khả năng:

- ❖ Xác định được các đặc điểm của khuyết tật trí tuệ
- ❖ Thực hiện được lượng giá các lĩnh vực khác nhau của khuyết tật trí tuệ
- ❖ Áp dụng được can thiệp cụ thể cho trẻ khuyết tật trí tuệ

Nội dung

I. Giới thiệu chung

II. Nguyên nhân

III. Đặc điểm lâm sàng

IV. Các vấn đề liên quan

V. Các chỉ số trong lượng giá

VI. Lượng giá HĐTL

VII. Vai trò của HĐTL

VIII. Can thiệp HĐTL

I. Giới thiệu chung

Khuyết tật trí tuệ là dạng khuyết tật phát triển phổ biến nhất, ảnh hưởng từ 0,8% đến 3% dân số thế giới.



Định nghĩa về khuyết tật trí tuệ có ba yếu tố chính

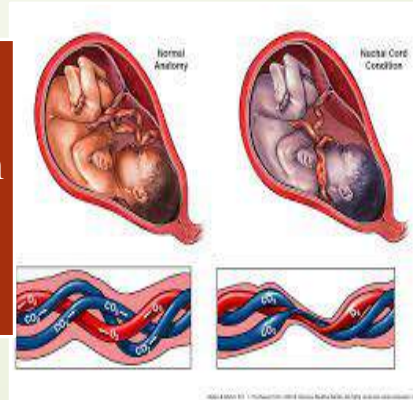
- ❖ Suy giảm đáng kể khả năng trí tuệ
- ❖ Khởi phát trước 18 tuổi
- ❖ Suy giảm khả năng thích ứng cần thiết để thực hiện hoạt động sống độc lập (ví dụ: ADL, IADL, làm việc, vui chơi/giải trí, giáo dục, giao tiếp và tham gia tương tác xã hội)

II. Nguyên nhân

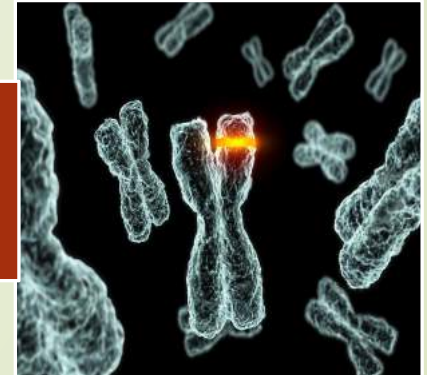
(1) Các vấn đề mắc phải trong thời thơ ấu (ví dụ: do độc tố, chấn thương hoặc nhiễm trùng)



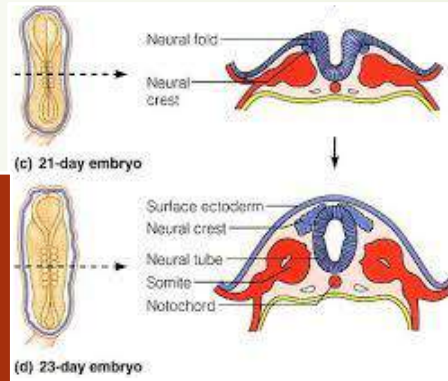
(2) Các vấn đề về sự phát triển thai nhi và khi sinh



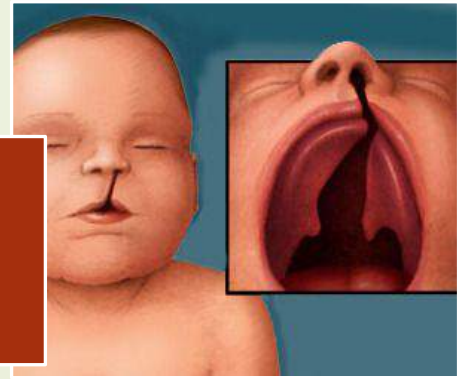
(3) Vấn đề nhiễm sắc thể



(4) Dị dạng
cấu trúc thần
kinh trung
ương



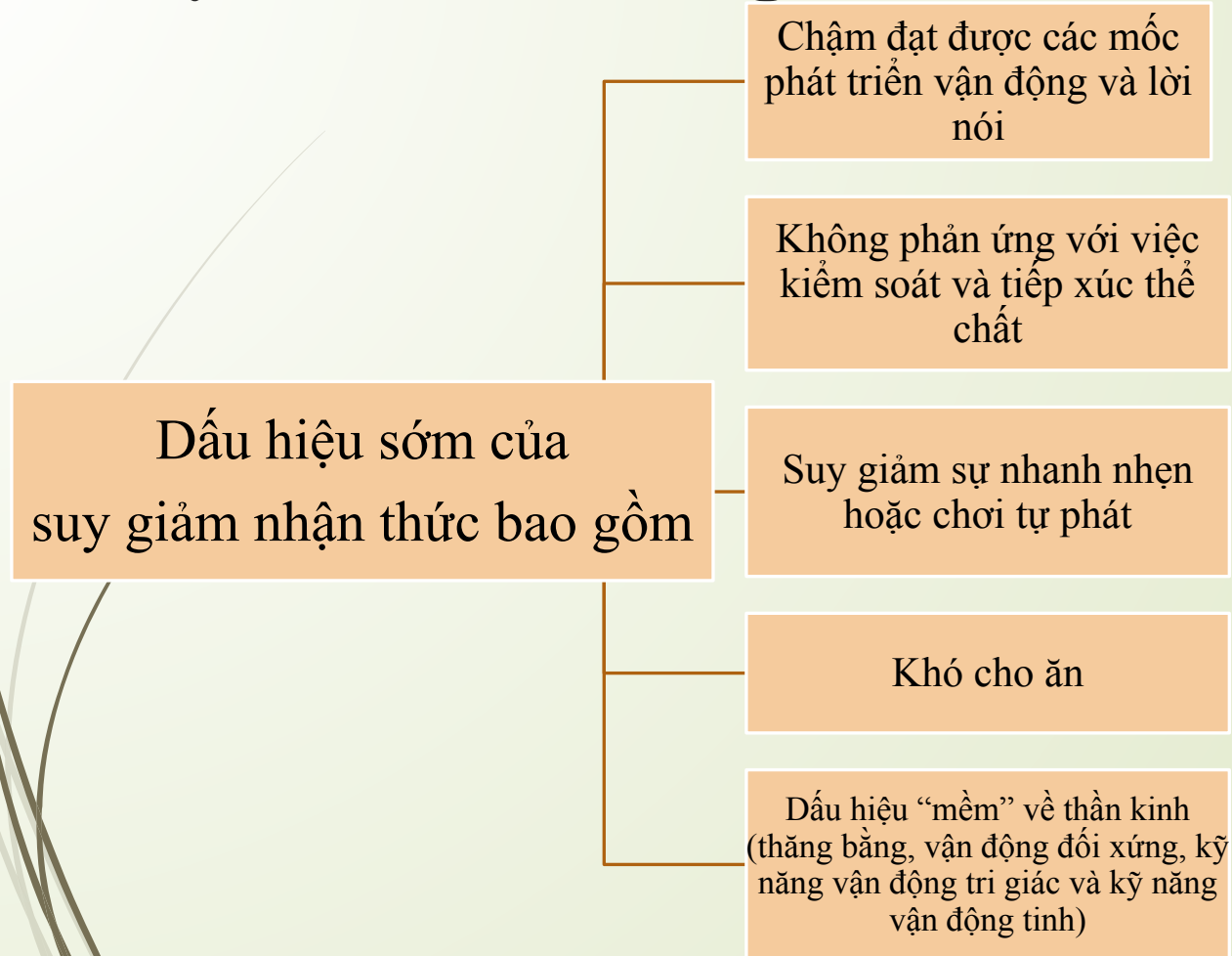
(5) Dị tật
bẩm sinh



(6) Rối loạn
thần kinh bì,
chuyển hóa và
nội tiết



III. Đặc điểm lâm sàng



IV. Các vấn đề liên quan

50% có vấn đề về giọng nói

50% có vấn đề về vận động

40% mắc các bệnh mãn tính như bệnh tim, tiểu đường, thiếu máu, béo phì và các vấn đề răng miệng

25% có vấn đề về thị giác

20% bị co giật

Hoạt động của nhóm liên chuyên ngành

Dựa trên các vấn đề liên quan của trẻ, trẻ sẽ được chuyển đến các chuyên khoa để đánh giá tâm lý, giáo dục, tình trạng phát triển, lời nói, thính giác, lượng giá Vật lý trị liệu và Hoạt động trị liệu

V. Các chỉ số trong lượng giá

Các xét nghiệm tiêu chuẩn và tiền sử bệnh của trẻ được sử dụng để chẩn đoán suy giảm trí tuệ

Các đánh giá thường bao gồm:

- ★ Kiểm tra chỉ số thông minh IQ
- ★ Các thử nghiệm về hành vi thích ứng (lập luận cơ bản, kiến thức về môi trường, các kỹ năng sống hàng ngày và kỹ năng tự duy trì phù hợp với mốc phát triển)

Theo sổ tay chẩn đoán và thống kê các rối loạn tâm thần (DSM-IV-TR), khuyết tật trí tuệ được phân loại thành 4 cấp độ:

- ★ **Mức độ nhẹ**
- ★ **Mức độ vừa**
- ★ **Mức độ nặng**
- ★ **Mức độ rất nặng**

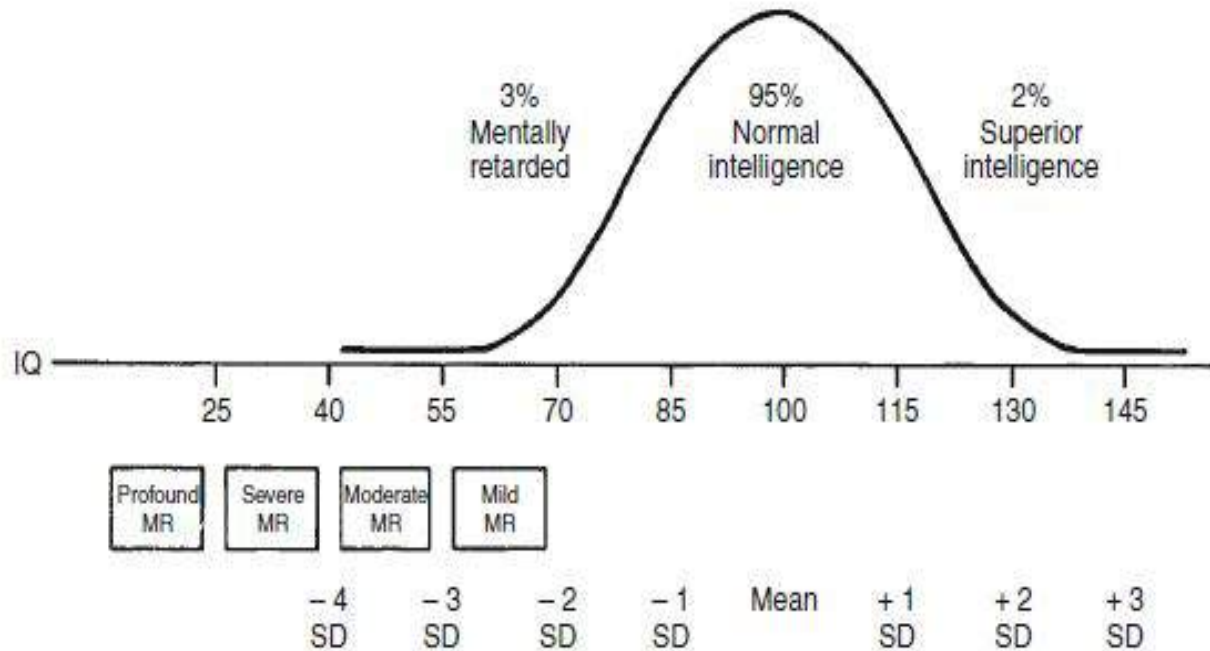


FIGURE 6-13 Criteria for determining the four degrees of severity in intellectual disabilities.

Mức độ nhẹ

- ❖ IQ từ khoảng 55 đến 70
- ❖ Các đặc điểm bao gồm khả năng nhận thức kiến thức khoảng từ lớp 3 đến lớp 7
- ❖ Có các kỹ năng xã hội và học nghề đủ để sống trong cộng đồng với sự hỗ trợ không liên tục
- ❖ Tỷ lệ việc làm cho người trưởng thành với mức độ suy giảm trí tuệ nhẹ là 80%, và 80% trong số họ đã kết hôn với người bình thường

Mức độ vừa

- ★ IQ từ khoảng 40 đến 55
- ★ Cần có sự hỗ trợ để hoạt động trong xã hội
- ★ Mức độ nhận thức lớp 2
- ★ Có khả năng thực hiện các chức năng sinh hoạt hàng ngày và làm các công việc không yêu cầu kỹ năng hoặc các công việc cần kỹ năng vừa phải, ở điều kiện xưởng có mái che.

Mức độ năng

- ★ IQ từ khoảng 25 đến 40
- ★ Có thể thường xuyên học cách giao tiếp
- ★ Có thể được dạy các thói quen chăm sóc sức khỏe cơ bản
- ★ Cần sự hỗ trợ và giám sát liên tục để hoàn thành đa số các hoạt động

Mức độ rất nặng

- ★ IQ dưới 25
- ★ Cần người hỗ trợ chăm sóc cả trong các hoạt động sống cơ bản
- ★ Thường có khả năng tối thiểu trong cảm giác vận động hoặc khả năng tự chăm sóc
- ★ Thường có các khuyết tật liên quan đến thần kinh cơ, chỉnh hình hoặc hành vi bất thường.

VI. Lượng giá HĐTL

Quá trình lượng giá được thực hiện thông qua:

- ❖ Đối thoại
- ❖ Lắng nghe và hợp tác với trẻ và gia đình trẻ
- ❖ Tương tác với những người quan trọng khác trong môi trường sống của trẻ

Lượng giá HĐTL

1. Các lĩnh vực lượng giá



Các hoạt
động sống
hàng ngày

Các hoạt
động sống
hàng ngày
có tương
tác

Giải trí

Giáo
dục/làm
việc



2. Các thành phần chính của lương giá bao gồm:

A. **Đánh giá nhận thức**

- Chức năng nhận thức cấp cao
- Chức năng điều hành tổ chức, lập kế hoạch và thực hiện một hoạt động
- Tổng quát các kỹ năng và học tập

Công cụ lượng giá

Các mức độ phát triển nhận thức theo Jean Piaget

- ❑ **Giai đoạn:** Cảm giác vận động (0-24 tháng)
- ❑ **Đặc điểm:** Hoạt động vận động không sử dụng biểu tượng. Tất cả những điều học được từ trải nghiệm, thử làm và học từ những lần làm sai
- ❑ **Mục tiêu:** Sự tồn tại của đối tượng/vật thể



▣ **Giai đoạn:** Tiền thao tác cụ thể (2-7 tuổi)

▣ **Đặc điểm:** Phát triển ngôn ngữ, trí nhớ và trí tưởng tượng.

Trí thông minh có được dựa trên suy nghĩ chủ quan và trực giác

▣ **Mục tiêu:** Tư duy mang tính biểu tượng



- ❑ **Giai đoạn:** Thao tác cụ thể (7-11 tuổi)
- ❑ **Đặc điểm:** Thao tác logic và bài bản hơn với các biểu tượng. Ít suy nghĩ chủ quan hơn, nhận thức nhiều hơn về thế giới bên ngoài và các sự kiện.
- ❑ **Mục tiêu:** Tư duy thao tác



- ❑ **Giai đoạn:** Thao tác hình thức hay tư duy logic (từ tuổi thiếu niên đến tuổi trưởng thành)
- ❑ **Đặc điểm:** Sử dụng các biểu tượng để liên hệ với các khái niệm trừu tượng. Có khả năng đưa ra các giả thuyết và nắm bắt các khái niệm, mối quan hệ trừu tượng.
- ❑ **Mục tiêu:** Khái niệm trừu tượng



B. Lượng giá hành vi

- Phản ứng thích ứng với môi trường
- Hành động đáp lại phản hồi từ người khác
- Nắm bắt các tín hiệu về cảm xúc và xã hội để có hành vi phù hợp
- Đáp ứng khỏe mạnh với sự thay đổi của môi trường

C. Giao tiếp và tương tác

- Khả năng bắt đầu cuộc trò chuyện, duy trì và kết thúc trò chuyện
- Khả năng chú ý về các tín hiệu giao tiếp trong môi trường (ví dụ: sự khác nhau giữa nhà thờ và sân chơi)
- Khả năng diễn tả ý tưởng và quan điểm trong các cuộc trò chuyện trang trọng và cuộc trò chuyện thân mật

Công cụ lượng giá

- Thang đo hành vi thích ứng của Vineland là thước đo do các cá nhân – nhà quản lý sử dụng rộng rãi để đánh giá các bệnh về khuyết tật trí tuệ, khuyết tật phát triển và các khuyết tật khác
- *Lưu ý: Để sử dụng thang đo tiêu chuẩn cần được đào tạo cụ thể và cho điểm chính xác, nhưng các lĩnh vực trong thang đo có thể được sử dụng để đánh giá và báo cáo về những hành vi bất thường*

• Vineland-3 bao gồm các lĩnh vực sau:

☐ Giao tiếp	✓ Tiếp thu ✓ Biểu cảm ✓ Viết
☐ Kỹ năng sống hàng ngày	✓ Với bản thân ✓ Trong nhà ✓ Trong cộng đồng
☐ Kỹ năng xã hội	✓ Mối quan hệ với các cá nhân ✓ Chơi và giải trí ✓ Kỹ năng phản ứng
☐ Kỹ năng vận động (Không bắt buộc)	✓ Vận động tinh ✓ Vận động thô
☐ Các hành vi không phù hợp (không bắt buộc)	✓ Tự khiển trách bản thân ✓ Tự ti ✓ Tự làm tổn thương mình

D. Lượng giá chơi

- Thái độ vui chơi khác với hành vi vui chơi
- Tập trung chủ yếu vào các kiểu chơi
- Chuyển tiếp dễ dàng hoặc khó khăn giữa các cấp độ chơi
- Công cụ lượng giá: nhớ lại Các mức độ chơi theo Parten

E. Lượng giá mức độ độc lập trong kỹ năng sống hàng ngày



Có thể lượng giá
thông qua thang
Weefim đã đề cập
ở bài trước



3. Quy trình lương giá bao gồm:



VII. Vai trò của HĐTL





Bổ sung vai trò của HĐTL với trẻ khuyết tật trí tuệ độ tuổi thanh thiếu niên

- Phát triển sở thích và kỹ năng nghề nghiệp
- Kỹ năng xã hội
- Giáo dục giới tính
- Kỹ năng di chuyển trong cộng đồng



VIII. Can thiệp HĐTL

1. Phạm vi tri liệu

Mức độ bệnh	Phạm vi can thiệp	Các lĩnh vực gặp khó khăn	Chiến lược can thiệp cho các kỹ năng sống hàng ngày
Nhẹ	Có thể giáo dục	Giáo dục, học tập và tương tác xã hội	Hồi phục và bù trừ
Vừa	Có thể huấn luyện	Giáo dục, tham gia xã hội, hoạt động sinh hoạt hàng ngày tương tác có chọn lọc	Hồi phục và bù trừ
Nặng	Có thể huấn luyện với các tín hiệu	Hầu hết các lĩnh vực bị ảnh hưởng ngoài một vài hoạt động sinh hoạt hàng ngày có chọn lọc	Chủ yếu là bù trừ, giáo dục người chăm sóc
Rất nặng	Giám sát liên tục	Giới hạn chức năng với tất cả các lĩnh vực	Hoàn toàn là hướng dẫn người chăm sóc và hỗ trợ tối đa

2. Phương pháp can thiệp

- ❑ Các hoạt động sinh hoạt hàng ngày bao gồm huấn luyện vệ sinh cá nhân, ăn uống, mặc quần áo, chải chuốt
- ❑ Các hoạt động sinh hoạt hàng ngày có tương tác (iADL) như chuẩn bị bữa ăn hoặc quản lý tài chính
- ❑ Trọng lĩnh vực này, sự can thiệp có thể bao gồm việc thích nghi với môi trường cho ăn, chọn thức ăn ưa thích hoặc đưa thức ăn lên miệng, đến dạy trẻ các kỹ năng nâng cao hơn như lên kế hoạch mua sắm và chuẩn bị bữa ăn





- Các hoạt động học tập bao gồm học các hành vi cần thiết để trở thành một học sinh, tham gia vào môi trường học tập
- Các hoạt động học tập học thuật và hoạt động chơi, rèn luyện hành vi.
- Can thiệp trong lĩnh vực này được thực hiện ở nhiều môi trường giáo dục khác nhau, như trung tâm chăm sóc ban ngày cho trẻ nhỏ, trường mẫu giáo, trường giáo dục đặc biệt (từ 3-21 tuổi), các trường học phổ thông và các cơ sở đào tạo chuyên biệt

Các phương pháp can thiệp rất đa dạng, tập trung vào việc đạt được các kỹ năng học tập cơ bản

- ❖ Hiểu quá trình, nguyên nhân và kết quả
- ❖ Sự tồn tại của đối tượng
- ❖ Chuẩn bị cho việc học và viết
- ❖ Tổ chức thời gian, không gian và với các đồ dùng học tập
- ❖ Thích ứng với các môi trường học tập khác nhau, sử dụng công nghệ thông tin và máy tính.
- ❖ Các chiến lược học tập và cách phản ứng

Làm việc

- ❖ Đây là hoạt động sản xuất, có hoặc không có thù lao
- ❖ Bao gồm chuẩn bị làm việc, sản xuất sản phẩm và cung cấp dịch vụ



- ❖ Can thiệp trong lĩnh vực này được thực hiện ở nhiều môi trường làm việc khác nhau: môi trường giáo dục đặc biệt, trong đó học sinh được **đào tạo để tham gia vào lực lượng lao động, các trung tâm phục hồi chức năng cho thanh thiếu niên, các cơ sở làm việc trong nhà dành cho người lớn**, các công việc phục vụ cộng đồng có giám sát hỗ trợ, tìm việc làm độc lập không cần giám sát
- ❖ Các phương pháp can thiệp đa dạng, bao gồm đào tạo kỹ năng làm việc cơ bản (chuẩn mực hành vi, thói quen làm việc), phát triển và rèn luyện khả năng nhận thức căn bản, rèn luyện kỹ năng vận động, tiếp xúc với các cơ hội làm việc khác nhau, hỗ trợ và tư vấn để phát triển các lĩnh vực quan tâm, xác định khả năng và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, phân tích các công việc và điều chỉnh chúng khi cần thiết, hỗ trợ và bố trí các công việc khác nhau trong cộng đồng



▣ Giải trí

Can thiệp trong lĩnh vực này có thể tập trung vào việc tiếp xúc với các cơ hội giải trí khác nhau, xác định và lựa chọn lĩnh vực trẻ yêu thích, lập kế hoạch thời gian giải trí và tham gia vào các hoạt động nhằm tăng cường nhận thức về năng lực bản thân, niềm vui, khả năng kiểm soát và sự hài lòng.

Hoạt động xã hội

- Can thiệp nhằm khuyến khích người bệnh đạt được các kỹ năng trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau
- Giúp hỗ trợ và tăng cường sự tham gia vào xã hội. Trọng tâm là việc hiểu các chuẩn mực xã hội được chấp nhận, học và thực hành các hoạt động về tương tác xã hội đúng cách



Khả năng tiếp cận và điều chỉnh môi trường



Những thay đổi về khả năng tiếp cận này bao gồm:

- **Điều chỉnh môi trường:** mở rộng lối đi, sửa sân chơi hoặc thêm các ký hiệu biểu tượng
- **Sử dụng các thiết bị:** điều chỉnh chỗ ngồi trong thiết bị cho ăn thích ứng
- **Điều chỉnh các hoạt động:** thay đổi các chỉ dẫn phức tạp thành đơn giản hoặc chia một hoạt động thành nhiều bước nhỏ

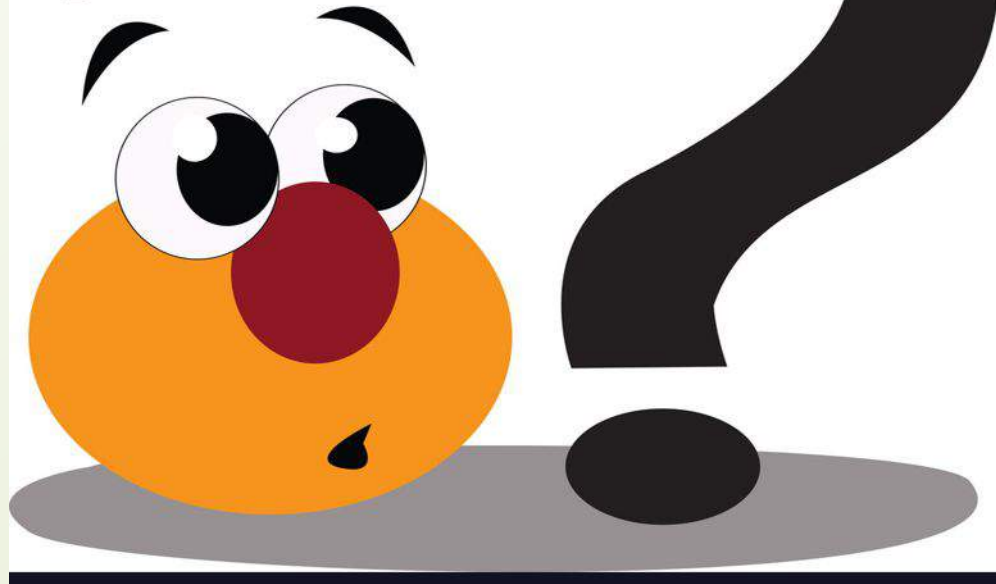



Công nghệ hỗ trợ

- ❑ Các công nghệ hỗ trợ thúc đẩy các chức năng liên quan đến cá nhân, hoạt động và môi trường
- ❑ Bao gồm thời gian biểu điện tử, máy nhắc nhở uống thuốc, thiết bị nhắc nhở làm bài về nhà bằng giọng nói
- ❑ Máy nhắc nhở hoạt động đi vệ sinh
- ❑ Bảng học bằng giọng nói



**Any
questions**





Cảm ơn tập thể lớp vì sự nghiêm túc và tích cực của các bạn trong học tập.

Hy vọng các bạn đã có những kỷ niệm thật vui và đáng nhớ trong suốt năm học vừa qua.

**CHÚC CÁC BẠN MAY MẮN
TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC!!**